

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /2019/QĐ-UBND

Long Thành, ngày 08 tháng 10 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Long Thành**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 11 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh  
tra;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố  
cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân  
huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08 tháng 9 năm  
2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm  
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương, thanh tra huyện, quận, thị xã và thành phố thuộc tỉnh;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 34/TTr ngày  
16/5/2019 và Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 729/TTr-PNV ngày 19 tháng  
8 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Long Thành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2019 và thay thế Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Long Thành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Chánh Thanh tra huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Tấn Đức**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Ban CHQS huyện, Công an huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Phòng Nội vụ (03 bản chính);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-VX.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Long Thành**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2019/QĐ-UBND  
ngày 08 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện Long Thành)

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra huyện có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Thanh tra huyện đặt trụ sở tại Đường Nguyễn Hữu Cảnh, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, điện thoại: 02513.844.277.

### **Chương II**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

##### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra huyện**

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

4. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức xã, thị trấn.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho các Ban Thanh tra nhân dân xã, thị trấn.

#### 7. Về thanh tra

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

b) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra huyện và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

#### 8. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

e) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### 9. Về phòng, chống tham nhũng

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh;

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

10. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

11. Tổ chức ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

12. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

13. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

### CHƯƠNG III

#### CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

##### **Điều 3. Lãnh đạo Thanh tra huyện**

1. Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra và không quá 02 Phó Chánh Thanh tra.

a) Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

Việc miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

b) Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

c) Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức của Thanh tra huyện được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 4. Với Thanh tra tỉnh**

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu cho Thanh tra tỉnh theo chế độ định kỳ và theo yêu cầu đột xuất.

#### **Điều 5. Với Ủy ban nhân dân huyện**

1. Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Chánh Thanh tra

huyện chấp hành các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân huyện, định kỳ báo cáo công tác tháng, quý, năm với Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Thanh tra tỉnh có liên quan đến chương trình kế hoạch chung của huyện, Thanh tra huyện báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

**Điều 6. Đối với các cơ quan chuyên môn có liên quan.**

1. Thanh tra huyện tăng cường mối quan hệ với các cơ quan chuyên môn, tổ chức trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng của từng cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của huyện và nhiệm vụ riêng của mỗi cơ quan.

2. Các cơ quan chuyên môn có liên quan chịu sự kiểm tra của Thanh tra huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

**Điều 7. Với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.**

1. Thanh tra huyện có nhiệm vụ hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ, các lĩnh vực công tác thuộc chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra huyện đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu sự thanh tra, kiểm tra của Thanh tra huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8.** Chánh Thanh tra huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

**Điều 9.** Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát sinh các nội dung không phù hợp thì Chánh Thanh tra huyện nghiên cứu phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ huyện đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Tấn Đức**

